

CHƯƠNG II: KIM LOẠI

TUẦN 10 Tiết 19: TÍNH CHẤT VẬT LÝ CỦA KIM LOẠI

I/ TÍNH CHẤT VẬT LÝ CỦA KIM LOẠI

1/ Tính dẻo

Kim loại có tính dẻo nên kim loại được rèn, kéo sợi, dát mỏng, tạo nên các đồ vật khác nhau

2/ Tính dẫn điện

Kim loại có tính dẫn điện

Kim loại khác nhau cũng có khả năng dẫn điện khác nhau

Ag là kim loại dẫn điện tốt nhất sau đó đến Cu, Al, Fe...

- Làm dây dẫn điện

3/ Tính dẫn nhiệt:

Kim loại có tính dẫn nhiệt

Kim loại khác nhau cũng có tính dẫn nhiệt khác nhau

Dùng để chế tạo dụng cụ nấu ăn như song, ấm đun..

4/ Ánh kim

Kim loại có ánh kim

Làm đồ trang sức

II/ BÀI TẬP

*Làm bài tập sgk trang 48

Câu 2: a) nhiệt độ nóng chảy cao b) đồ trang sức

c) bền, nhẹ

d) dây điện

e) nhôm

Câu 3: Hai kim loại dẫn điện tốt nhất: bạc, đồng

Câu 4:

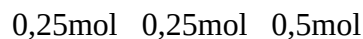
$$+ m_{Al} = n.M = 1.27 = 27 \text{ (g)} \Rightarrow V_{Al} = m/D = 27/ 2,7 = 10 \text{ (g)}$$

$$+ m_K = n.M = 1. 39 = 39 \text{ (g)} \Rightarrow V_K = m/D = 39/ 0,86 = 45,35 \text{ (g)}$$

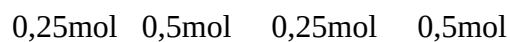
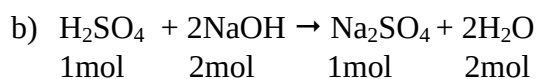
$$+ m_{Cu} = n.M = 1.64 = 64 \text{ (g)} \Rightarrow V_{Cu} = m/D = 64/ 8,94 = 7,16 \text{ (g)}$$

*Câu 5 sgk trang 25

$$n_{\text{Na}_2\text{O}} = \frac{m_{\text{ct}}}{M} = \frac{15,5}{62} = 0,25 \text{ (mol)}$$



$$\text{a) } C_M \text{ NaOH} = \frac{n}{V_{\text{dd}}} = \frac{0,5}{0,5} = 1 \text{ M}$$



$$+ m_{\text{H}_2\text{SO}_4} = n.M = 0,25. 98 = 24,5 \text{ (g)}$$

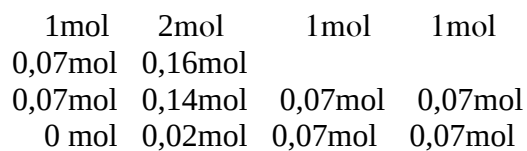
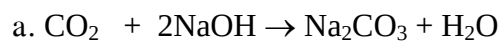
$$+ m_{\text{dd H}_2\text{SO}_4} = \frac{m_{\text{ct}}}{C\%} \times 100\% = \frac{24,5}{20\%} \times 100\% = 122,5 \text{ (g)}$$

$$+ V_{\text{dd H}_2\text{SO}_4} = \frac{m_{\text{dd}}}{D_{\text{dd}}} = \frac{122,5}{1,14} = 107,46 \text{ (ml)}$$

Câu 3 sgk trang 27

$$n_{\text{CO}_2} = \frac{V}{24,79} = \frac{1,7353}{24,79} = 0,07 \text{ (mol)}$$

$$n_{\text{NaOH}} = \frac{m_{\text{ct}}}{M} = \frac{6,4}{40} = 0,16 \text{ (mol)}$$



$$\text{a) } \text{LTL} \quad \frac{0,07}{1} < \frac{0,16}{2}$$

→ CO₂ phản ứng hết, NaOH_{dur}

$$m_{\text{NaOH}_{\text{dur}}} = n.M = 0,02.40 = 0,8 \text{ g}$$

$$\text{b) } m_{\text{Na}_2\text{CO}_3} = n.M = 0,07.106 = 7,42 \text{ g}$$

***Thêm:** Bằng phương pháp hóa học hãy nhận biết các dung dịch không màu sau đựng trong các lọ không nhãn :

a) NaOH, HNO₃ , H₂SO₄

-Cho quì tím tác dụng với từng mẫu thử:

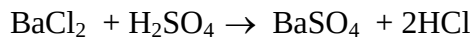
+ mẫu thử quì tím hóa đỏ là H₂SO₄ , HNO₃

+ mẫu thử quì tím hoá xanh là NaOH

-Cho dd BaCl₂ tác dụng với từng mẫu thử còn lại:

+ mẫu thử có sinh ra kết tủa trắng là H₂SO₄

+ mẫu thử còn lại là HNO₃



b)NaNO₃, NaOH, NaCl

-Cho quì tím tác dụng với từng mẫu thử:

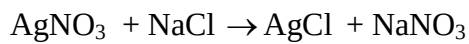
+ mẫu thử quì tím hóa xanh là NaOH

+ mẫu thử quì tím không đổi màu là NaNO₃, NaCl

-Cho dd AgNO₃ tác dụng với từng mẫu thử còn lại:

+ mẫu thử có sinh ra kết tủa trắng là NaCl

+ mẫu thử còn lại là NaNO₃



Tuần 10, Tiết 20

KIỂM TRA GIỮA KÌ

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I

MÔN HÓA HỌC LỚP 9, THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

S T T	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức						Tổng		% tổng điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng				
			SỐ CH	Thời gian (phút)	SỐ CH	Thời gian (phút)	SỐ CH	Thời gian (phút)	SỐ CH TL	Thời gian (phút)	
1	Base	1.1 Hoàn thành các PTHH	1/2 c	4					1/2 c	4	15%
		1.2 Quan sát hiện tượng , nhận xét , viết phương trình phản ứng xảy ra của thí nghiệm			1/2 c	4			1/2 c	4	10%
		1.3 Nhận biết các dung dịch			1/2 c	4			1/2 c	4	10%
		1.4Tính theo PTHH					1/2 c	10	1/2 c	10	15%
2	Muối	1.1 Hoàn thành các PTHH	1/2 c	4					1/2 c	4	15%

		1.2 Quan sát hiện tượng , nhận xét , viết phương trình phản ứng xảy ra của thí nghiệm			1/2 c	4			1/2 c	4	10%
		1.3 Nhận biết các dung dịch			1/2 c	5			1/2 c	5	10%
		1.4Tính theo PTHH					1/2 c	10	1/2 c	10	15%
Tổng			1C	8	2C	17	1C	20	4C	45	100 %
Tỉ lệ			30%		40%		30%				100 %
Tỉ lệ chung(%)			70%				30%				100 %